

Số: /BC-SXD

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2021 ngành Xây dựng

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch nhà nước giao 2021 và chương trình nhiệm vụ công tác năm 2021 của ngành Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2021;

Căn cứ Công văn số 7881/UBND-TH ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc chuẩn bị nội dung phục vụ Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2021 ngành Xây dựng như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 NGÀNH XÂY DỰNG

I. Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm 2021.

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu của ngành:

a) Về giá trị sản xuất xây dựng:

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh năm 2010): ước đạt 7.714 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá hiện hành): ước đạt 11.704 tỷ đồng.

b) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom, được xử lý ước đạt 90,63%; (đạt 99,92% KH năm).

c) Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch ước đạt 90,41%; (đạt 99,90% KH năm).

2. Công tác chấp hành chế độ báo cáo, xây dựng chương trình, kế hoạch và công tác pháp chế:

a) Công tác báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề:

- Báo cáo chính thức thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2020; 6 tháng

năm 2021 theo Thông tư số 07/2018/TT-BXD; Công tác môi trường của các doanh nghiệp VLXD theo Thông tư số 02/2018/TT-BXD.

- Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2021 ngành xây dựng; Thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng ngành xây dựng 6 tháng đầu năm 2021; Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021; 06 tháng thực hiện Nghị quyết số 02 của Chính phủ và kế hoạch số 584/KH-UBND của UBND tỉnh.

- Tổng hợp Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 14/01/2020 về việc thực hiện Quyết định số 1398/QĐ-TTg ngày 16/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XIV đối với lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Tổng kết Chương trình phổ biến pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh và các Đề án thuộc chương trình phổ biến giáo dục pháp luật.

- Báo cáo Bộ Xây dựng: Kết quả thực hiện chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (QĐ 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011); Kết quả thực hiện Nghị định số 117/2015/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; Tình hình thực hiện Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014; Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở (QĐ 33/2015/QĐ-TTg) trên địa bàn tỉnh; Đánh giá tình hình áp dụng tiêu chuẩn nhà ở công vụ trên địa bàn; Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.

- Báo cáo hiện trạng quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước do Sở Xây dựng quản lý; Đánh giá thi hành Luật Đất đai 2013 liên quan đến lĩnh vực quản lý của Sở Xây dựng; Tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho sinh viên bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009-2015.

- Báo cáo 05 năm tình hình thực hiện Kế hoạch hành động về tăng trưởng xanh giai đoạn 2015-2020; Kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2020; Kết quả thực hiện một số Chỉ thị, Nghị quyết chiến lược trong lĩnh vực môi trường theo quy định; Xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025 ngành Xây dựng.

- Rà soát, cập nhật về thực trạng quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy nguồn lực về cơ sở vật chất và hạ tầng KT-XH trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo về hoạt động đấu thầu, giám sát đầu tư năm 2020 của Sở Xây dựng và các báo cáo chuyên đề khác theo quy định.

- Tổng kết chương trình phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và các đề án thuộc chương trình phổ biến giáo dục pháp luật.

b) Xây dựng chương trình hành động thực hiện thực hiện Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021

Chính phủ, Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/12/2020 của Tỉnh ủy, Chương trình số 03-CTr/TU ngày 12/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

c) Công tác pháp chế:

- Sở Xây dựng đã ban hành: Kế hoạch số 3705/KH-SXD ngày 30/12/2020 về Kế hoạch Xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực xây dựng năm 2021; Kế hoạch số 3706/KH-SXD ngày 30/12/2020 về Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng;

- Trong 09 tháng đầu năm 2021 UBND tỉnh giao cho Sở Xây dựng tham mưu 01 văn bản QPPL. Sở Xây dựng đang xây dựng và trình UBND tỉnh trong Quý III/2021. Tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật của các đơn vị theo quy định.

3. Công tác quản lý xây dựng:

3.1. Công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng:

a) Công tác thẩm định:

* Công tác thẩm định thiết kế cơ sở: 25 hồ sơ.

* Công tác thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật: 51 hồ sơ.

* Công tác thẩm định thiết kế BVTC-DT và thẩm định thiết kế bản vẽ thi công (nguồn vốn khác và vốn Nhà nước ngoài ngân sách) : 99 hồ sơ.

+ Tổng mức đầu tư chủ đầu tư đề nghị thẩm định: 308,869 tỷ đồng, giá trị Sở Xây dựng thẩm định: 298,804 tỷ đồng.

- Tỷ lệ (%) chi phí cắt giảm: -13,65%. Chi phí cắt giảm: - 10,15 tỷ đồng.

- Tỷ lệ (%) chi phí tăng: 0,04%. Chi phí tăng: 0,084 tỷ đồng.

+ Tổng chi phí xây dựng chủ đầu tư đề nghị thẩm định: 275,802 tỷ đồng, giá trị Sở Xây dựng thẩm định: 274,332 tỷ đồng.

- Tỷ lệ (%) chi phí cắt giảm: - 0,98%. Chi phí cắt giảm: - 2,11 tỷ đồng.

- Tỷ lệ (%) chi phí tăng: 1,03%. Chi phí tăng: 0,65 tỷ đồng.

b) Công tác thẩm định dự án đầu tư: Thông báo kết quả thẩm định 14 Dự án¹:

¹ gồm: (1) Trụ sở VKSND thị xã Buôn Hồ; (2) Đường Tuệ Tĩnh (từ Lê Duẩn đến Mai Thị Lựu), phường EaTam, tp Buôn Ma Thuột; (3) XD CSHT KDC phường Tân An, tp Buôn Ma Thuột (3,2)ha - HM: Phát sinh đoạn tuyến nối trục đường 1-N; (4) Nâng cấp hệ thống giao thông phục vụ phát triển và phê bình vững xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk(DA nhóm C); (5) Nâng cấp đường giao thông phục vụ phát triển và phê bình vững liên xã Ea Ngai và xã Chư KPô, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk(DA nhóm C); (6) Nâng cấp đường giao thông phục vụ phát triển và phê bình vững liên xã Đliêya và xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk(DA nhóm C); (7) Trụ sở BHXH huyện Lắk (DA nhóm C); (8) Hệ thống điện chiếu sáng công cộng các tuyến đường thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; (9) Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng công cộng tại một số tuyến trạm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột; (10) Trường THPT Dân tộc nội trú Đam San (Giai đoạn II); (11) Khu đô thị dân cư Km7 thuộc khu đô thị

Tổng mức đầu tư chủ đầu tư đề nghị thẩm định: 2.151,63 tỷ đồng, giá trị Sở Xây dựng thẩm định: 2.151,63 tỷ đồng.

3.2. Công tác cấp giấy phép xây dựng công trình

Tổng số hồ sơ cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh do Sở Xây dựng cấp là 51 công trình, trong đó 41 hồ sơ cấp mới, 10 hồ sơ cấp điều chỉnh. Tổng diện tích xây dựng: 58.817,91 m², tổng diện tích sàn: 64.060,38 m².

3.3. Công tác quản lý về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và cá nhân

a) Về công tác cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, kết quả như sau:

- Đã xét cấp chứng chỉ năng lực 213 hồ sơ (94 hồ sơ cấp mới, 105 hồ sơ bổ sung); trong đó: 10 tổ chức xếp hạng 2; 189 tổ chức xếp hạng 3; Chưa đủ điều kiện năng lực xếp hạng: 14 hồ sơ.

b) Về công tác cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân: Đã xét cấp 146 chứng chỉ, trong đó có 48 hồ sơ cấp mới; 68 hồ sơ cấp bổ sung; 30 hồ sơ chưa đủ điều kiện (54 cá nhân xếp hạng 2; 62 cá nhân xếp hạng 3).

3.4. Công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình

Công bố giá vật tư, vật liệu và giá vật liệu xây dựng tháng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 năm 2021; Đơn giá nhân công, giá ca máy thi công và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk quý I, quý II, quý III năm 2021; Chỉ số giá xây dựng tháng 1, 2, 3, 4, 5, 6, quý I, quý II năm 2021 theo quy định.

3.5. Các dự án do sở Xây dựng làm chủ đầu tư

- Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương Nhiệm vụ và dự toán Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 (Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh).

- Thực hiện công tác thanh, quyết toán công tác tư vấn về: Các định mức dự toán đặc thù chuyên ngành dịch vụ công ích đô thị và xây dựng trên địa bàn tỉnh; các Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác giám định và an toàn xây dựng

4.1. Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng:

Đã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình trước khi đưa vào sử dụng với tổng số: 194 công trình²; Công tác nghiệm thu (giai đoạn đang thi công) có 01 công trình; Công trình thực hiện kiểm tra lần 2 có 07 công trình; Xác nhận

Km7, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột - Hạng mục: Nhà ở thấp tầng (biệt thự đơn lập và song lập); (12) Bến đậu đỗ xe Công ty cổ phần xe khách Đắk Lắk; (13) Lắp dựng biểu tượng 02 con voi tại dự án Khu đô thị dân cư Km 7 thuộc Khu đô thị Km 7, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột; (14) Dự án đầu tư xây dựng Chợ Ea Rốt.

² Trong đó kết quả đạt được: 172 công trình đồng ý nghiệm thu (trong đó có 40 công trình xử lý chuyển tiếp năm 2019 và 23 công trình nghiệm thu năm 2020, 109 công trình năm 2021); 22 công trình chưa đồng ý nghiệm thu (trong đó có 02 công trình xử lý chuyển tiếp năm 2018, 03 công trình xử lý chuyển tiếp năm 2019, 06 công trình năm 2020, 11 công trình năm 2021).

công trình hoàn thành: 18 công trình.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh vẫn còn bộc lộ một số khó khăn, vướng mắc: Chất lượng hồ sơ dự án, thiết kế xây dựng công trình còn chỉnh sửa, bổ sung nhiều, thời gian thực hiện dự án kéo dài; một số công trình xây dựng hoàn thành nhưng phải hiệu chỉnh và bổ sung mới đủ điều kiện đưa vào sử dụng; một số công trình sau khi đưa vào sử dụng không được bảo trì dẫn đến nhanh xuống cấp...; chất lượng công tác khảo sát, tư vấn còn thấp, hồ sơ dự án còn sơ sài, nhiều sai sót do không phù hợp với thực tiễn dẫn đến nhiều dự án phải điều chỉnh, cá biệt có những dự án phải điều chỉnh nhiều lần; năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư còn hạn chế, chưa có sự chủ động.

Trong quá trình kiểm tra công tác nghiệm thu, Sở Xây dựng đã tích cực hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn lao động của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh. Kết quả đã góp phần kiểm soát tốt chất lượng các công trình thuộc thẩm quyền quản lý.

4.2. Về tình hình sự cố và tai nạn trong thi công công trình: trên địa bàn tỉnh không xảy ra sự cố công trình.

4.3. Công tác tổ chức sát hạch và quản lý cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

- Thực hiện tiếp nhận xử lý hồ sơ đăng ký và tổ chức thi sát hạch 03 đợt (gồm đợt 11 năm 2020). Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 246 hồ sơ đăng ký, 386 bài đăng ký thi sát hạch.

- + Đã tổ chức sát hạch 02 đợt (đợt 11 năm 2020 và đợt 1 năm 2021) cho 81 hồ sơ với 120 bài đăng ký sát hạch. Kết quả thi sát hạch có 92/120 bài dự thi đạt yêu cầu (chiếm 76,67%) và có 28/120 bài thi không đạt yêu cầu (chiếm 22,33%).

- + Dự kiến tổ chức sát hạch đợt 3 năm 2021 (gồm 164 hồ sơ với 265 bài đăng ký sát hạch) trong tháng 9 năm 2021.

- Việc tiếp nhận xử lý, tổ chức thi và trả kết quả cho cá nhân đảm bảo đúng thời gian theo quy định pháp luật của nhà nước hiện hành.

4.4 Về công tác giám định tư pháp, giám định chất lượng công trình.

- Ban hành 09 văn bản về giải quyết các công việc sự vụ liên quan đến công tác giám định tư pháp, giám định chất lượng công trình.

4.5 Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống lụt bão.

- Ban hành 09 văn bản về giải quyết các công việc sự vụ liên quan đến công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống lụt bão.

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 ban hành Kế hoạch ứng phó thảm họa sập, đổ công trình, nhà cao tầng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

5. Công tác quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch

5.1. Quy hoạch chung đô thị:

- Tỷ lệ đô thị phê duyệt quy hoạch chung: đạt 100%, với diện tích khoảng 27.841ha (bao gồm 16 đô thị và 02 trung tâm huyện lỵ).

- Rà soát điều chỉnh quy hoạch chung: 03 đô thị (Đã phê duyệt: Đô thị Ea Kar; thị trấn Ea Pôk; Đã thẩm định: thị xã Buôn Hồ; thị trấn M'Drăk).

- Đề xuất UBND tỉnh phê duyệt chủ trương rà soát điều chỉnh quy hoạch đô thị mới Ea Na, huyện Krông Ana.

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tỉnh ủy và dự thảo trình Thủ tướng Chính phủ chủ trương rà soát quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột đến năm 2035 tầm nhìn 2050.

- Hướng dẫn UBND huyện Ea Kar về công tác quy hoạch đô thị Ea Kar trong định hướng triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 28/7/2021 của Tỉnh ủy về lãnh đạo xây dựng và phát triển huyện Ea Kar trở thành thị xã trước năm 2025.

5.2. Công tác quy hoạch xây dựng:

- Quy hoạch chung xây dựng: 01 đồ án quy hoạch chung, với tổng diện tích là 1.993,28ha.

- Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000): Không

- Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500): 01 đồ án quy hoạch chi tiết, với tổng diện tích là 46,07ha.

- Nhiệm vụ quy hoạch: 02 nhiệm vụ quy hoạch chi tiết, với tổng diện tích là 108ha.

- Thẩm định Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500: 22 dự án, với tổng diện tích là 7,88ha.

- Điều chỉnh cục bộ quy hoạch: 08 đồ án.

- Trình phê duyệt chủ trương lập và điều chỉnh quy hoạch: 05 dự án.

- Góp ý nhiệm vụ, đồ án quy hoạch: 36 đồ án.

5.3. Công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch:

- Giới thiệu địa điểm xây dựng: 03 dự án.

- Ý kiến thẩm định đề xuất dự án đầu tư xây dựng: 67 dự án. (Cho các sở: Kế hoạch & Đầu tư; Tài nguyên và MT tổng hợp)

- Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng dự án: 08 dự án.

- Thẩm định Phương án tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500: 22 dự án, với tổng diện tích là 7,88ha.

- Hướng dẫn trình tự thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng.

5.4. Quy hoạch phân khu:

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) bình quân đạt 57,49% (diện tích là 16.968,87ha/29.513,96ha so với tổng diện tích quy hoạch chung được duyệt). Trong đó:

- + Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột đạt 58,25% (diện tích là 5.912ha/10.150ha so với tổng diện tích Quy hoạch

chung thành phố Buôn Ma Thuột được duyệt).

+ Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị trên địa bàn thị xã Buôn Hồ đạt 21,84% (diện tích là 1.795,32ha/8.219,2ha so với tổng diện tích Quy hoạch chung thị xã Buôn Hồ được duyệt được duyệt).

- Kết quả công tác thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu:

+ Thẩm định điều chỉnh nhiệm vụ QH phân khu: 01 đồ án (Điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Tổ hợp Khu du lịch sinh thái, vui chơi giải trí và sân golf hồ Ea Nhái) tổng diện tích 191,00 ha.

+ Thẩm định điều chỉnh đồ án quy hoạch phân khu : 01 đồ án (Điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu trung tâm phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) tổng diện tích 354,56 ha; Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu 03 đồ án (Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000: Khu trung tâm phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Khu đô thị mới trung tâm phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Khu đô thị mới Km7, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

5.5. Quy hoạch chi tiết:

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết đô thị trên địa bàn toàn tỉnh đạt 18,51% (diện tích khoảng 5.463,08ha/29.513,96ha so với tổng diện tích quy hoạch chung).

- Chủ trì thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết cho 07 đồ án ³; thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh;

- Góp ý cho 55 đồ án quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện;

5.6. Quy hoạch chung nông thôn:

Đến năm 2020, tỷ lệ lập, phê duyệt quy hoạch chung nông thôn đạt 100%. Tuy nhiên, phần lớn quy hoạch chung nông thôn được lập và phê duyệt với giai đoạn 2010 – 2020. Sở Xây dựng đã tổ chức hướng dẫn triển khai công tác rà soát quy hoạch chung nông thôn giai đoạn 2021-2035 như sau:

- Tham mưu UBND tỉnh chủ trương triển khai công tác rà soát quy hoạch chung nông thôn được UBND tỉnh thống nhất (Công văn số 7394/UBND-CN ngày 06/8/2021);

- Hướng dẫn các địa phương triển khai công tác rà soát QH chung nông thôn (Công văn 2052/SXD-QHKT ngày 30/8/2021)

- Góp ý nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung nông thôn cho 28 xã và quy

³ Trong đó 03 đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Khu đô thị Thương mại dịch vụ Ea Tam, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột với 51,67 ha; Điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trang trại và Phát triển chăn nuôi gia súc kết hợp du lịch sinh thái tại xã Krông Á, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk với 108,03 ha; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khuôn viên Bảo tàng Đắk Lắk và di tích Biệt Điện Bảo Đại với 6,45 ha; 04 nhiệm vụ: Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại - Khách sạn - Nhà ở tại phường Tân thành, thành phố Buôn Ma Thuột với 4,26 ha; Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 của dự án Khu phức hợp đa chức năng tại phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột với 4,86 ha; Nhiệm vụ quy hoạch và dự toán Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu di tích lịch sử Sở Chỉ huy - Nơi Công bố Quyết định thành lập Quân đoàn 3 với 20 ha; Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 thành phố giáo dục Quốc tế Đắk Lắk với 88 ha.

hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn cho 09 Đồ án và nhiệm vụ quy hoạch.

6. Công tác Quản lý nhà nước về hạ tầng kỹ thuật đô thị

6.1 Công tác thẩm định quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật:

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 Công viên nghĩa trang vĩnh hằng - An Lạc Viên tại xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn.

- Ý kiến đề xuất chủ trương đầu tư dự án Mở rộng nghĩa trang Buôn Tráp, huyện Krông Ana.

6.2. Công tác phát triển đô thị:

- Trình UBND tỉnh: Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh giai đoạn đến năm 2030; Dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh, xin ý kiến Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Dự thảo Báo cáo tổng kết của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 26/10/2012 và Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển đô thị tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030; Về phát triển huyện Ea Kar lên thị xã vào năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 trong Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh; Lập Chương trình phát triển đô thị thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng về tình hình phát triển đô thị năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Về triển khai đầu tư khu vực phát triển đô thị Đông - Bắc thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Ý kiến Dự thảo lần 1 Tờ trình, Nghị quyết, Báo cáo Đề án “Đô thị hóa, phát triển đô thị và phát triển kinh tế đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” của Bộ Chính trị.

6.3. Công tác quản lý Nhà nước về hạ tầng kỹ thuật:

- Báo cáo UBND tỉnh về việc: Lựa chọn nhà đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước trên đại bàn thành phố Buôn Ma Thuột; Bồi thường cây Cao su thuộc quy hoạch đường đi liền kề khu đất thu hồi để đầu tư xây dựng dự án Trường Cao đẳng y tế Đắk Lắk; Kiến nghị công ty Cổ phần xe khách Đắk Lắk về đường ống nước tại khu đất được giao để thực hiện dự án Bến xe tổng hợp liên tỉnh Đắk Lắk; Xác định quy hoạch khu vực có số cây xanh bị chặt hạ tại khu công nghiệp Hòa Phú; Xử lý đề xuất dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Buôn Ma Thuột tại Cơ sở xử lý chất thải rắn Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột.

- Văn bản: đề nghị UBND huyện Cư Kuin, về tăng cường quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh, và sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn; Hướng dẫn UBND huyện Krông Pắc lập điều chỉnh khu vực phát triển đô thị Đông - Bắc thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Tham mưu UBND tỉnh: Triển khai ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn theo Chỉ thị 41/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Xây dựng dự thảo Quyết định quy định các hệ số K thành phần làm cơ sở xác định tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng trên

địa bàn tỉnh.

- Thỏa thuận điều chỉnh: chỉ giới xây dựng, lắp đặt tuyến ống cấp nước HDPE D315 trên đường số 12 tại phường Tân An, Tp.Buôn Ma Thuột; Tuyến ống cấp nước D315 đường bên cạnh Nhà máy Bia Sài Gòn và đường Mười Tháng Ba, phường Tân An, Tp.Buôn Ma Thuột; Tuyến cống của dự án: Hệ thống thoát nước huyện Cư Kuin theo đề nghị của UBND huyện Cư Kuin. Thỏa thuận chỉ giới xây dựng, cải tạo tuyến ống cấp nước gồm: đường Hùng Vương; Đinh Tiên Hoàng; Lê Thánh Tông; Y Ngông nổi dài; đường Đ1 khu quy hoạch Khu đô thị phía Bắc đường vành đai phía Tây và đường Mười Tháng Ba, thành phố Buôn Ma Thuột.

- Hướng dẫn hoàn thiện thủ tục xây dựng về lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tại Trường THPT chuyên Nguyễn Du; Trường THPT Buôn Ma Thuột.

- Ý kiến thẩm định đề nghị điều chỉnh dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn nguy hại tại thôn 11, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột.

7. Công tác quản lý nhà & Thị trường Bất động sản:

7.1. Thực hiện các dự án Phát triển nhà ở:

- Triển khai kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư: Đăng báo Đấu thầu; Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt giá trị nộp ngân sách nhà nước tối thiểu (m³) cho 05 dự án: (1) Khu dân cư đường Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar; (2) Khu dân cư đô thị tổ dân phố 9,10, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo; (3) Dự án khu nhà ở thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc; (4) Khu dân cư đường Bùi Thị Xuân, thị trấn M'Drăk, huyện M'Drăk; Dự án Khu dân cư nông thôn mới xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột; Thực hiện Dự án Nhà ở xã hội phường Tân Lợi (3,87 ha); Ý kiến bổ sung liên quan đến dự án Khu đô thị mới Tây Bắc Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột.

- Thực hiện thủ tục xác nhận điều kiện bán nhà hình thành trong tương lai theo trình tự của Luật Kinh doanh bất động sản đối với 03 dự án: (1) dự án Đô thị sinh thái văn hóa Cà phê Suối Xanh; (2) dự án phát triển nhà ở Tân Lợi (Khu C1,C2,C3A); (3) dự án Khu đô thị Km7 thành phố Buôn Ma Thuột .

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện Quyết định chấp thuận chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây dựng nhà ở tại dự án khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột (Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 28/01/2021); Trình UBND tỉnh điều chỉnh chấp thuận đầu tư Dự án khu Đô thị Đông Nam đường Trần Hưng Đạo, thị xã Buôn Hồ; điều chỉnh tiến độ dự án Đô thị sinh thái văn hóa Cà phê Suối Xanh; Đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị sinh thái văn hóa, du lịch dân tộc Đăk Lăk (theo Công văn số 3561/UBND-TH ngày 27/4/2021 của UBND tỉnh).

- Báo cáo Bộ Xây dựng, UBND tỉnh: Kết quả tình hình thực hiện quy định về thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua; Đề nghị chủ đầu tư dự án nhà ở, khu đô thị báo cáo trình tự, thủ tục, điều kiện giao dịch bất động sản, nhà ở hình thành trong tương lai; Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền đối với dự án Nhà ở liên kế thương mại tại xã Pong Drang, huyện Krông Búk; Đề xuất UBND tỉnh một số nội

dung liên quan dự án nhà ở xã hội Y Ôn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột.

- Góp ý Thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư Nhà ở xã hội khối 6, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột của Công ty TNHH Xây dựng cầu đường Hoàng Nam.

- Chuẩn bị một số nội dung liên quan đến quy định xây dựng nhà ở xã hội tại dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại - Khách sạn - Nhà ở tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk (cũ); Tình hình triển khai Chương trình phát triển nhà ở tỉnh.

7.2. Công tác quản lý nhà và thị trường bất động sản:

a) Công tác quản lý Nhà nước về chính sách nhà ở:

- Tham mưu UBND tỉnh: Dự thảo kết luận của Ban Thường vụ về phát triển nhà ở giai đoạn đến năm 2030; Báo cáo Bộ Xây dựng về Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra công tác bán, thuê-mua và tình hình sử dụng Dự án phát triển nhà ở độc lập cho cán bộ, công chức viên chức Khu dân cư Km4-5; Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trả lời nội dung phản ánh của báo chí.

- Báo cáo đề xuất UBND tỉnh chuyển giao quản lý, sử dụng các lô đất lẻ xen kẽ các Khu tập thể đã thanh lý trước đây trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột; tiếp tục đề xuất chuyển giao các thửa đất xen kẽ tại các Khu tập thể về địa phương quản lý; Dự thảo văn bản tham mưu UBND tỉnh gửi Tòa án nhân dân tỉnh chuyển giao nhà số 81-83 Nguyễn Trãi, Phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột cho tỉnh quản lý.

- Tổ chức kiểm tra công tác bán, thuê-mua và tình hình sử dụng Dự án phát triển nhà ở độc lập cho cán bộ, công chức viên chức Khu dân cư Km4-5; Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trả lời nội dung phản ánh của báo chí.

- Tham gia làm việc với Tòa án nhân dân tỉnh; Cung cấp hồ sơ, chứng cứ, quan điểm xử lý đối với “Vụ kiện đòi nhà” do bà H’Tul Byă khởi kiện.

- Hoàn tất báo cáo tóm tắt danh mục dự án, theo lịch trình của Đoàn thành tra Chính phủ.

- Góp ý dự thảo: Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ thay thế Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10/7/2015.

b) Công tác quản lý Nhà nước về thị trường bất động sản:

- Báo cáo về thực hiện công bố thông tin nhà ở và thị trường bất động sản quý IV/2020 và năm 2020; Quý I+II/2021.

- Tham mưu UBND tỉnh văn bản về tăng cường công tác quản lý thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại 989/BXD-QLN ngày 25/03/2021.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán xây dựng,

quản lý, sử dụng Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Tổ chức thu thập cơ sở dữ liệu thông tin về các dự án khu dân cư có sang nhượng đất nền làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thị trường bất động sản trên địa bàn.

- Thông báo đủ điều kiện để thực hiện quản lý vận hành nhà chung cư (Cty TNHH Bất động sản và xây dựng Thành Đồng).

- Hướng dẫn về công tác quản lý vận hành nhà chung cư Hoàng Anh- Đắc Lắc theo văn bản đề nghị của Cty Trí Nguyễn và đơn thư một số cư dân.

- Ban hành văn bản gửi các Sở, ngành về việc rà soát kiện toàn Ban Chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường Bất động sản tỉnh Đắc Lắc.

c) Công tác quản lý nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê:

- Báo cáo UBND tỉnh: Theo nội dung Mục 4(d) Công văn 2720/UBND-CN ngày 01/4/2021 của UBND tỉnh về công tác rà soát quy hoạch và định hướng quản lý các Khu tập thể thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố; Trường hợp mua nhà của bà Nguyễn Thị Minh Tâm tại khu tập thể Đại học Tây Nguyên, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột; Kết quả tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng khu 31 Nguyễn Công Trứ thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đề xuất UBND tỉnh xác định giá cho thuê kinh doanh đối với các căn nhà thuộc sở hữu nhà nước; Giá đất, nguồn kinh phí hỗ trợ di dời các hộ tại khu tập thể Mạc Thị Bưởi, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột.

- Ban hành văn bản gửi Bộ Xây dựng đề nghị hướng dẫn việc sắp xếp nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước do Sở Xây dựng quản lý theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP.

- Tổ chức quản lý nhà ở cho người thuê đối với các nhà 74 Nơ Trang Long, Phường Thống Nhất, 54 Nguyễn Thông Phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột; Tăng cường hoạt động quản lý thuê nhà các Khu tập thể 22 Mai Hắc Đế; Khu tập thể 40 Y Ngông.

- Kết quả ký hợp đồng thuê nhà (bao gồm ký mới, gia hạn) đến tháng 8/2021 là: 32/102 Hợp đồng đạt 31,37%;

- Kết quả thu tiền thuê nhà tới tháng 8/2021 là: 211.644.000 đồng/ 496.524.000 đồng đạt 42,66%; Thu tiền nợ thuê nhà từ cuối năm 2020 về trước: 109.672.000 đồng.

8. Công tác quản lý Vật liệu xây dựng:

- Tham gia ý kiến thẩm định đề nghị điều chỉnh dự án Xây dựng dây chuyền sản xuất gạch đất sét nung theo công nghệ lò đốt liên tục kiểu đứng của HTX Thắng Lợi; Góp ý kiến phương án kỹ thuật nạo vét, thu hồi cát trong phạm vi hồ thủy điện Krông Hnăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắc Lắc; Dự án Nhà máy chế biến đá mỹ nghệ và sản xuất gạch, ngói không nung tại Cụm CN M'Đrăk; Về vị trí khai thác đá tại mỏ đá Km39, xã Ea Trang, huyện M'Đrăk của Công ty CP quản lý và xây dựng đường bộ 26; Dự án công trình khai thác và chế biến đá xây dựng của

Công ty TNHH Xây dựng công trình Hoàng Khánh.

- Tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn 5, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Hòa Hiệp, thôn 13, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk; Hội đồng định giá tài sản để xác định giá trị tài sản theo Yêu cầu định giá tài sản số 126/CSKT ngày 17/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk; Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn 10, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk; Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thăm dò sét làm gạch tại buôn Sah, xã Ea Bông, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh giải quyết đối với kiến nghị của các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung và nguyên liệu còn tồn đọng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Tham mưu văn bản gửi UBND tỉnh gửi Bộ Xây dựng hướng dẫn Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

- Tham mưu về xử lý phương án xử lý lượng đất đào hồ tại dự án Khu đô thị Km7, Tân An, BMT đồng thời có văn bản hướng dẫn cho Công ty TNHH Đầu tư Phát triển đô thị Đắk Lắk.

- Công bố hợp quy: 06 hồ sơ (Công ty TNHH Thiên An, Công ty TNHH sản xuất gạch tuynen Việt Tân, Công ty TNHH Hùng Anh, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Kiên Quyết, Công ty TNHH Xuân Bình- CN Đắk Lắk; TNHH Phú Bình - CN Đắk Lắk).

9. Công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết khiếu nại tố cáo:

9.1. Công tác thanh tra chuyên ngành:

Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2021 theo quy định.

Sở Xây dựng đã triển khai thực hiện tốt quy định tại Thông tư số 05/2014/TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục, tiến hành một cuộc thanh tra và Công văn số 907/TTCP - KHTH ngày 12/6/2020 về việc thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm an toàn trong bối cảnh đại dịch Covid - 19, đồng thời thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-CP ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

9.2. Công tác kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng:

Tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành rà soát các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý theo Quy chế phối hợp số 2144/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh. Xây dựng kế hoạch kiểm tra theo thẩm quyền.

a) Tổng số công trình đã kiểm tra: 51 công trình.

Trong đó:

- Công trình không vi phạm: 41 công trình.
- Công trình sai nội dung giấy phép: 10 công trình.

b) Kết quả xử lý: Yêu cầu đối tượng vi phạm ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm; tự khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

- Lập biên bản kiểm tra hiện trạng: 51 công trình.
- Lập biên bản VPHC và ngừng thi công xây dựng: 05 công trình.
- Ban hành Quyết định xử phạt VPHC: 05 công trình.

Sở Xây dựng đã chủ động triển khai Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; Đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện Quy chế nói trên; chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng ban hành Quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ công chức quản lý địa bàn trên phạm vi toàn tỉnh, xây dựng kế hoạch triển khai công tác phối hợp kiểm tra, xử lý các công trình vi phạm thuộc thẩm quyền, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố, cơ bản đã có nhiều nỗ lực trong công tác triển khai thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, kịp thời có văn bản chỉ đạo UBND cấp xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện Quy chế; đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; quan tâm bố trí cán bộ chuyên trách quản lý xây dựng; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xây dựng nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, góp phần hạn chế vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn.

9.3. Công tác xử phạt vi phạm hành chính:

Công tác xử lý, xử phạt các vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Thanh tra Sở: Tổng số Quyết định được Chánh Thanh tra Sở ban hành là 08 Quyết định với tổng số tiền là 260.000.000 đồng. Trong đó: Đã chấp hành nộp phạt là 07/08 trường hợp, với số tiền 225.000.000 đồng (đạt tỷ lệ 87,5%).

9.4. Công tác tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

a) Công tác tiếp công dân

Duy trì thường trực tiếp công dân theo quy định: 01 lượt/01 vụ việc (Ông Nguyễn Thành Nhơn, số CMND: 240376318 cấp ngày 23/12/2018, do công an tỉnh Đắk Lắk; Nội dung đơn Kiến nghị xin ra hạn thời gian dừng nghỉ hoạt động lò gạch tại huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk). Kết quả xử lý hướng dẫn ông Nguyễn Thành Nhơn làm đơn kiến nghị gửi đến cơ quan có thẩm quyền để được xin ra hạn thời gian hoạt động lò gạch.

b) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Đã tiếp nhận 15 đơn/07 vụ, nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Kết quả xử lý: Đơn đủ điều kiện xem xét xử lý: 02 đơn/02 vụ; Đơn không đủ điều kiện xử lý: 13 đơn/05 vụ (Lưu đơn).

9.5. Công tác phòng, chống tham nhũng

Đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng; Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi quản lý.

Chấp hành nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và Luật số 27/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, phụ trách.

Thực hiện đúng quy định về minh bạch tài sản và thu nhập, kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP, ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản trong nội bộ đơn vị.

10. Công tác tổ chức, cán bộ cơ quan sở

Ngay từ đầu năm, kịp thời tham mưu Đảng uỷ phối hợp với Giám đốc Sở chỉ đạo tổ chức Hội nghị cán bộ công chức viên chức năm 2021 để tổng kết thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước năm 2020, bàn biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước năm 2021. Kịp thời triển khai các chủ trương, kế hoạch của Bộ Xây dựng, của Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh về nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021 tới toàn thể công chức viên chức trong cơ quan.

- Duy trì chế độ giao ban tuần và chế độ sinh hoạt của các phòng ban theo quy chế làm việc của cơ quan đã ban hành, thực hiện tốt chế độ Khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Ban hành và triển khai: Kế hoạch số 3615/KH-SXD, ngày 24/12/2020 về Chuyển đổi vị trí công tác năm 2021; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức của Sở Xây dựng năm 2021 (Kế hoạch số 3574/KH-SXD, ngày 18/12/2020).

- Thực hiện công tác rà soát sử dụng đội ngũ cán bộ công chức, lập nhu cầu sử dụng công chức và xây dựng kế hoạch sử dụng biên chế HCNN, HCSN năm 2021.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Đắk Lắk.

- Đến thời điểm báo cáo, thực hiện cử: 02 công chức đi học lớp Cao cấp lý luận chính trị, 09 công chức đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị, 01 công chức đi học lớp Thanh tra Viên chính, 03 công chức đi học lớp thanh tra viên, 04 công chức đi học lớp Chuyên viên chính, 06 công chức đi học lớp lãnh đạo, quản lý cấp phòng, 08 công chức tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

11. Công tác cải cách hành chính Sở

11.1. Công tác rà soát, đánh giá TTHC:

- Ban hành Kế hoạch số 3701/KH-SXD ngày 30/12/2020 về Kế hoạch Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng; Kế hoạch số 3703/KH-SXD ngày 30/12/2020 về Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng.

- Sở Xây dựng đã rà soát, đánh giá 52 Thủ tục hành chính đang còn hiệu lực gồm: 42 Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và 10 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (Báo cáo số 110/BC-SXD ngày 18/3/2021 về kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2021).

- Mức thu phí, lệ phí được Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, sẽ hết hiệu lực sau ngày 30/6/2021, Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Kết quả rà soát, đánh giá Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng: 42 Thủ tục hành chính, trong đó:

- + Đề nghị hiện hành: 20 Thủ tục hành chính;
- + Dự kiến sửa đổi, bổ sung: 22 Thủ tục hành chính

- Kết quả rà soát, đánh giá Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: 10 Thủ tục hành chính, trong đó:

- + Đề nghị hiện hành: 03 Thủ tục hành chính.
- + Dự kiến sửa đổi, bổ sung: 07 Thủ tục hành chính.

11.2. Công bố, cập nhật TTHC:

- Cập nhật Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 Điều chỉnh một số nội dung quy định tại Quyết định số 3702/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1347/QĐ-UBND ngày 17/6/2020 Điều chỉnh một số nội dung quy định tại Quyết định số 3702/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

11.3. Công khai TTHC:

Công khai 100% thủ tục hành chính được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử của tỉnh; 100% thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; niêm yết công khai hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trên trang thông tin điện tử và bảng niêm yết công khai thủ tục hành chính theo đúng quy

định của pháp luật.

Công khai địa chỉ, hộp thư, hộp thư điện tử, số điện thoại tiếp nhận xử lý, phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

11.4. Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC và việc xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền:

* Thực hiện chuyên mục Công dân hỏi - Sở Xây dựng trả lời có hiệu quả: tiếp nhận và trả lời 23/25 câu hỏi của người dân liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

* Các kiến nghị, câu hỏi liên quan đến lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết của Sở Xây dựng trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ: Không có.

* Các kiến nghị, câu hỏi liên quan đến lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết của Sở Xây dựng trên Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng, Tỉnh Đắk Lắk: Không có.

11.5. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Công tác cải cách thủ tục hành chính Nhà nước đã được Đảng ủy, Giám đốc Sở xem là trọng tâm của Sở. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo, thể chế hành chính ngày càng được đổi mới, đúng pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Ban hành và triển khai : Kế hoạch số 3695/KH-SXD ngày 30/12/2020 về Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng Đắk Lắk; Kế hoạch số 546/KH-SXD ngày 18/3/2021 về Kế hoạch Kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2021.

- Số hồ sơ đã giải quyết/hồ sơ tiếp nhận: 862/884 hồ sơ. Số liệu tính đến ngày 14/8/2021 (thống kê trên hệ thống Dịch vụ hành chính công của tỉnh Đắk Lắk).

12. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Ban hành Kế hoạch số 3704/KH-SXD ngày 30/12/2020 của Sở Xây dựng về Kế hoạch Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2021; Kế hoạch số 3719/KH-SXD ngày 31/12/2020 của Sở Xây dựng về Kế hoạch Tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2021.

- Phối hợp thực hiện các nội dung Chương trình “Dân hỏi – Thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời” tháng 02 năm 2021.

- Đảng ủy, Giám đốc Sở đã chỉ đạo và quán triệt thực hiện nghiêm và bám sát phương châm hành động của Chính phủ năm 2021 là: “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả”.

- Quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức về tiếp tục thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang lễ theo tinh thần Chỉ thị 27-CT/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 10-QĐ/TU ngày 11/8/2015 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc; không uống rượu, bia trước, trong giờ làm việc đối với cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 534-QĐ/TU ngày

12/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 10-QĐ/TU ngày 11/8/2015, đến thời điểm báo cáo không tổ chức quán triệt tập trung (thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19): gửi tài liệu qua hệ thống quản lý văn bản để nghiên cứu.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ IV NĂM 2021

NGÀNH XÂY DỰNG

I. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu ngành xây dựng:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu ngành xây dựng:

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhà nước giao tại Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu KH nhà nước năm 2021 như sau:

a) Về giá trị sản xuất xây dựng:

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá hiện hành): ước đạt 18.004 tỷ đồng (đạt 100%KH).

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh năm 2010): ước đạt 11.772 tỷ đồng (đạt 100%KH).

b) Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch ước đạt 90,5% (100% KH).

c) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom, được xử lý đạt 90,7 % (100% KH).

d) Về chỉ tiêu diện tích nhà ở đô thị và nông thôn:

- Diện tích bình quân đầu người đô thị: 29,50 m² sàn/ người.

- Diện tích bình quân đầu người nông thôn: 22,50 m² sàn/ người.

II. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng:

1. Công tác chấp hành chế độ báo cáo, công tác pháp chế:

- Thực hiện công tác báo cáo tổng hợp, chuyên ngành theo quy định gửi Bộ Xây dựng, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

- Thực hiện công tác báo cáo năm tổng kê tổng hợp ngành xây dựng năm 2021 theo Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08/8/2018 của Bộ Xây dựng.

- Báo cáo về công tác lập danh mục, kế hoạch vốn ngân sách cho công tác lập quy hoạch nông thôn (cấp huyện, cấp xã) cho giai đoạn 2021-2025.

- Tham gia góp ý dự thảo do các đơn vị, cơ quan gửi xin ý kiến theo quy định.

- Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, xử lý và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, tổng hợp báo cáo định kỳ của ngành xây dựng để tham mưu UBND tỉnh đăng ký bổ sung ban hành các văn bản pháp quy tại địa phương trong năm 2021.

2. Công tác quản lý xây dựng:

- Thực hiện công tác: thẩm định thiết kế cơ sở; thẩm định dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

- Thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của các cá nhân, tổ chức.

3. Công tác giám định và an toàn xây dựng:

- Tiếp nhận và tổ chức công tác thi sát hạch theo quy định để phục vụ xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Lập kế hoạch và kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định. Xử lý các văn bản liên quan đến quản lý chất lượng công trình và Tham gia phối hợp với các sở ngành kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định.

- Tham gia thực hiện giám định tư pháp xây dựng khi được cơ quan tố tụng trung cầu.

- Triển khai thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện việc thực hiện công tác An toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống lụt bão trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy móc, thiết bị, vật tư xây dựng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện xử lý vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động, môi trường trong thi công xây dựng công trình.

4. Công tác quản lý vật liệu xây dựng:

- Tổ chức thực hiện việc xây dựng Chiến lược phát triển vật liệu xây tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 phù hợp với kế hoạch của trung ương và Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050 theo Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết đối với kiến nghị của các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung và nguyên liệu còn tồn đọng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (trên cơ sở văn bản của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050).

- Tham mưu cho UBND tỉnh , trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc quy định mức hỗ trợ tháo dỡ lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch (than, dầu, khí), lò vòng, lò vòng cải tiến không sử dụng nhiên liệu hóa thạch mà sử dụng phế liệu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy theo quy định.

5. Công tác Quy hoạch xây dựng và quản lý XD theo quy hoạch:

- Xây dựng và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lập quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025.

- Hướng dẫn các địa phương trong công tác rà soát quy hoạch chung nông thôn đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn quy hoạch.

- Tham gia thực hiện đầy đủ các nội dung phân công của Ban chỉ đạo thực hiện Kết luận 67-KL/TW và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột và Ban chỉ đạo xây dựng Ea Kar trở thành thị xã đến năm 2025.

- Tham mưu UBND tỉnh thống nhất cơ chế tài trợ quy hoạch xây dựng theo thông báo số 123/TB-VPUBND ngày 27/8/2021 của VP UBND tỉnh.

- Hoàn thành công tác xây dựng Văn bản QPPL Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành xây dựng Kế hoạch thực hiện định hướng phát triển kiến trúc vùng Tây nguyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn đến năm 2030.

6. Công tác Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị

6.1. Công tác phát triển đô thị:

- Chuẩn bị nội dung điều chỉnh phát triển huyện Ea Kar là thị xã Ea Kar theo Quyết định 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 và Chương trình triển khai Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ 17 trong Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn đến năm 2030 khi có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Kiểm tra, tham mưu đề xuất UBND tỉnh các đô thị đủ điều kiện triển khai lập Chương trình phát triển từng đô thị trên địa bàn.

6.2. Công tác quản lý NN về HTKT:

- Kiểm tra, hướng dẫn hoạt động quản lý HTKT theo tuyến, trong đó chú trọng trọng đến công tác quản lý chiếu sáng trang trí công cộng; cây xanh đô thị;

- Thực hiện công tác theo dõi hoạt động vận hành hệ thống thoát nước giai đoạn II, Tp. BMT. Kiểm tra việc thực hiện công tác đấu nối và hỗ trợ đấu nối theo phân công của UBND tỉnh tại Quyết định 12/2018/QĐ-UBND.

- Hoàn chỉnh Kế hoạch xây dựng công trình ngầm, nhà cao tầng ứng phó với thảm họa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk khi có ý kiến góp ý của các Sở, ngành (lần 3).

- Thỏa thuận một số tuyến ống cấp nước theo đề nghị của Công ty cổ phần cấp nước Đắk Lắk.

7. Công tác quản lý nhà và Thị trường bất động sản

- Triển khai kế hoạch kiểm tra một số Dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch kiểm tra; Đề xuất UBND tỉnh xử lý những tồn tại, vướng mắc, khó khăn các dự án đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư sau khi có quyết định chấp thuận đầu tư.

- Kịp thời đề xuất giải quyết các dự án đã hoàn thành, chuyển sang giai đoạn kinh doanh dự án: Xác nhận điều kiện bán nhà hình thành tương lai; điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người dân tự xây dựng nhà; Xác nhận công trình nhà hoàn thành đối với các dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh....

- Rà soát, xác định lại các thông tin dự án Khu đô thị sinh thái văn hóa, du

lịch dân tộc Đắc Lắc (quy mô, tổng vốn đầu tư, sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội...).

- Trình UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường Bất động sản tỉnh Đắc Lắc.

- Đánh giá tình hình thực hiện hệ số điều chỉnh giá đất tại Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh.

- Triển khai kế hoạch lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện đầu tư có sử dụng đất dự án Nhà ở xã hội phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột (Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 30/8/2021).

- Báo cáo đề xuất UBND tỉnh dự án Mở rộng Khu đô thị Đông Nam, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ.

- Tổng hợp, báo cáo tiêu chí nhà ở dân cư (tiêu chí số 9) đạt chuẩn nhà ở nông thôn mới.

- Xây dựng phương án sắp xếp tài sản đối với quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước do Sở Xây dựng quản lý theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP sau khi có hướng dẫn của Bộ Xây dựng; Phương án quản lý vận hành nhà ở thuộc sở hữu nhà nước, thực hiện công tác lập hồ sơ nhà đất đối với nhà ở thuộc sở hữu nhà nước do Sở Xây dựng quản lý; Xác lập quyền sở hữu toàn dân cho các nhà theo quy định; Thông báo ký hợp đồng và nộp tiền thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho các hộ;

- Tập trung xử lý công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi tài sản công và xử lý những tồn tại liên quan các khu: 31 Nguyễn Công Trứ, 40 Mạc Thị Bưởi, thành phố BMT.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tổ chức kiểm tra các công trình theo Kế hoạch được duyệt; Công tác thanh tra năm 2021.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND huyện Cư Kuin tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan đến việc xử lý tình trạng xây dựng nhà trái phép trên đất nông nghiệp do các Công ty thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam đóng trên địa bàn huyện Cư Kuin quản lý đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 10285/UBND-NNMT ngày 16/11/2020; Công văn số 6165/UBND-CN ngày 04/8/2017 và Công văn số 8091/UBND-CN ngày 09/9/2020; Phối hợp theo dõi việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của ông Trần Quý và ông Hoàng Ngọc Duẩn theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1260/QĐ-CPVPHC ngày 03/6/2020 và số 1280/QĐ-XPVPHC ngày 08/6/2020 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3792/UBND-CN ngày 06/5/2021.

- Đôn đốc các chủ đầu tư khắc phục vi phạm.

9. Công tác tổ chức cán bộ, phổ biến giáo dục pháp luật:

- Tiếp tục triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tuyên truyền đề đảng viên, công chức, viên chức nhận thức đúng mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyên đề.

- Tổ chức quán triệt kịp thời tới công chức viên chức các Nghị quyết của

Đảng, pháp luật của Nhà nước mới ban hành, thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch đã đề ra.

10. Công tác cải cách hành chính:

- Tiếp tục duy trì bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ kết quả theo đề án Cải cách hành chính được UBND tỉnh phê duyệt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. Đảm bảo 100% hồ sơ, TTHC được trả trước hạn và đúng hạn theo quy định.

- Rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Tổ chức thu thập ý kiến đóng góp, nhận xét của tổ chức, công dân về quy trình giải quyết công việc khi tiếp công dân và giải quyết công việc của cơ quan theo cơ chế một cửa.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2021 của ngành Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch & ĐT;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Chi cục, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, KTVLXD, VP (HH.12)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Hồng Vinh